

Mẫu 01 - Danh sách đăng ký hành nghề

SỞ Y TẾ LẠNG SON
BV PHỤC HỒI CHỨC NĂNG
Số: CV/BV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

- 1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Lạng Sơn
- 2. Địa chỉ: Số 78, đường Lê Hồng Phong - P.Tam Thanh - Tỉnh Lạng Sơn
- 3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ
- 4. Giờ làm việc hành chính của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 7-11h30, 13h30-17h từ thứ hai đến thứ sáu
- 5. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

ST T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
I	BAN LÃNH ĐẠO						
1	Triệu Quang Phú	002903/LS-CCHN	Khám chữa bệnh nội khoa	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Bác sĩ Phụ trách chuyên môn kỹ thuật của cơ sở Giám đốc BV		
2	Hoàng Thị Kim Đào	000189/LS-CCHN	Khám bệnh , chữa bệnh nội khoa, Phục hồi chức năng	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Bác sĩ Phó giám đốc Bệnh viện Khoa Vật lý trị liệu - Hoạt động trị liệu	PKDK Quốc tế Ngọc Lan (Từ 7h00 phút đến 11h30 phút; từ 13h30 phút đến 17h00 phút thứ 7 và CN hàng tuần)	
3	Hà Thúy Châm	000103/LS-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Bác sĩ Phó Giám đốc Bệnh viện Phụ trách Khoa Khám bệnh đa khoa	Phòng khám Nội Nhi Đ/c số 52A đường Trần Đăng Ninh – Thành Phố Lạng Sơn (Từ 17h30 phút đến 21h00 phút thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần; Từ 7h00 phút đến 21h00 phút thứ 7 và CN hàng tuần)	
II	Phòng KHTH-TCKT- ĐD						
1	Ngô Thị Tuyết Mai	000653/LS-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần))	Bác sĩ Bác sĩ khoa Nội - Dinh dưỡng, Trưởng phòng KHTH-TCKT-ĐD,		

2	Chu Thị Thu Hường	000385/LS-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Điều Dưỡng Khoa Vật lý trị liệu, - Hoạt động trị liệu, phòng KHTH-TCKT-ĐD		
III	Khoa Nội - Dinh dưỡng						
1	Đoàn Văn Trường	002902/LS-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa và Tai Mũi Họng, Điện tâm đồ	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Bác sĩ Trưởng khoa Khoa Nội - Dinh dưỡng	Phòng khám Chuyên khoa Tai Mũi Họng Đ/c 152 tổ 1 khối 4 TT Cao Lộc (Từ 17h30 phút đến 21h00 phút thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần; Từ 7h00 phút đến 21h00 phút thứ 7 và CN hàng tuần)	
2	Hoàng Doãn Hiệp	001556/LS-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Kỹ thuật y Kỹ thuật y trưởng khoa Nội – Dinh dưỡng		
4	Nguyễn Thị Linh Chi	004401/LS-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Bác sĩ Khoa Nội - Dinh dưỡng		
5	Hà Thị Thu Thủy	003259/LS-CCHN	theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Điều dưỡng Khoa Nội - Dinh dưỡng		
6	Nguyễn Thị Vân	000268/LS-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 23/2009/TT-BYT ngày 01/12/2009 của Bộ Y tế Ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch việc chức kỹ thuật y học	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Kỹ thuật y Khoa Nội - Dinh dưỡng		
7	Nguyễn Thành Công	005717/ LS-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Bác sĩ Khoa Nội - Dinh dưỡng		
8	Hoàng Phương Thủy	000613/LS-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư 23/2009/TTBYT ngày 01/12/2009 của Bộ Y Tế ban hành tiêu chuẩn chức danh nghiệp vụ các ngạch viên chức kỹ thuật y học.	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Kỹ thuật y Khoa Nội - Dinh dưỡng		
9	Linh Thị Nín	000272/LS-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Kỹ thuật y Khoa Nội - Dinh dưỡng		

			nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.				
10	Đinh Trung Hiếu	003435/LS-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần	Kỹ thuật y Khoa Nội - Dinh dưỡng		
11	Nông Thị Diệp	0005534/LS-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần	Điều dưỡng Khoa Nội - Dinh dưỡng		
12	Hoàng Thị Mai	003628/LS-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu – Phục hồi chức năng	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Kỹ thuật y Khoa Nội - Dinh dưỡng		
13	Triệu Minh Hằng	005515/LS-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần	Kỹ thuật y Khoa Nội - Dinh dưỡng		
14	Lục Hải Yến	004100/LS-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần	Điều dưỡng Khoa Nội - Dinh dưỡng		
15	Nông Sơn Anh	000063/LS-GPHN	Điều dưỡng	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần	Điều dưỡng Khoa Nội - Dinh dưỡng		
16	Trần Hà Nam	004548/LS-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần	Bác sĩ Khoa Nội - Dinh dưỡng		Bổ sung
Khoa Y học cổ truyền							
1	Hoàng Thị Hương	001239/LS-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Bác sĩ Trưởng khoa Khoa Y học cổ truyền		

2	Hoàng Thanh Tuyền	000695/LS-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Điều dưỡng Điều dưỡng trưởng Khoa Y học cổ truyền		
3	Đỗ Thu Hường	004429/LS-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền, Phục hồi chức năng	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Bác sĩ Khoa Y học cổ truyền		
4	Lương Thị Kim Anh	003344/LS-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền, Phục hồi chức năng	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Bác sĩ Khoa Y học cổ truyền	Phòng khám đa khoa Xứ Lạng (Từ 7h00 phút đến 11h30 phút; từ 13h30 phút đến 17h00 phút thứ 7 và CN hàng tuần)	
5	Hoàng Minh Quang	005714/LS-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Bác sĩ Khoa Y học cổ truyền		
6	Hoàng Thị Linh	000276/LS-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Điều dưỡng Khoa Y học cổ truyền		
7	Trần Thị Thúy Hằng	000278/LS-CCHN	Theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Điều dưỡng Khoa Y học cổ truyền		
8	Hoàng Thị Phượng	000274/LS-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Điều dưỡng Khoa Y học cổ truyền		
9	Hoàng Minh Đức	003445/LS-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Y sỹ Khoa Y học cổ truyền		
10	Hoàng Doãn Tứ	004087/LS-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông	7:00 -11:30;	Y sỹ		

			thường theo quy định tại TT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ./.	13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Khoa Nội - Dinh dưỡng		
11	Nông Thế Minh	004051/LS-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại TT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ./.	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Y sỹ Khoa Y học cổ truyền		
12	Vy Thị Dung	000277/LS-CCHN	Theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần))	Điều dưỡng Khoa Y học cổ truyền		
13	Đoàn Phi Hoàng	000091/LS-GPHN	Điều dưỡng	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần))	Điều dưỡng Khoa Y học cổ truyền		
V. Khoa Vật lý trị liệu – Hoạt động trị liệu							
1	Hoàng Quyết Thắng	000608/LS-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, chữa bệnh Phục hồi chức năng	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Bác sỹ . Trưởng khoa Vật lý trị liệu - Hoạt động trị liệu		
2	Hoàng Thị ánh	000267/LS-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, Phục hồi chức năng	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Bác sỹ Phó trưởng Khoa Vật lý trị liệu - Hoạt động trị liệu		
3	Long Thị Hà	001420/LS-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Kỹ thuật y Phụ trách Kỹ thuật y trưởng Khoa Vật lý trị liệu - Hoạt động trị liệu		
4	Triệu Văn Tuấn	004521/LS-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Bác sỹ Khoa Vật lý trị liệu - Hoạt động trị liệu		
5	Đinh Thị Kiều Oanh	004408/LS-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Bác sỹ Khoa Vật lý trị liệu - Hoạt động trị liệu		
6	Phạm Tùng Lâm	000026/LS-GPHN	Y học cổ truyền	7:00 -11:30; 13:30 -17:00	Bác sỹ Khoa Vật lý trị liệu - Hoạt động trị liệu		

				(Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)			
7	Lành Thanh Tĩnh	000270/LS-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Kỹ thuật y Khoa Vật lý trị liệu - Hoạt động trị liệu		
8	Lộc Bách Hạnh	000269/LS-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Kỹ thuật y Khoa Vật lý trị liệu - Hoạt động trị liệu		
9	Vi Đức Hiếu	002815/LS-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Kỹ thuật y Khoa Vật lý trị liệu - Hoạt động trị liệu		
10	Nông Thị Bình	000271/LS-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Kỹ thuật y Khoa Vật lý trị liệu - Hoạt động trị liệu		
11	Lê Văn Tiến	002901/LS-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Kỹ thuật y Khoa Vật lý trị liệu - Hoạt động trị liệu		
12	Nguyễn Trung Kiên	000006/LS-GPHN	Phục hồi chức năng	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Kỹ thuật y Khoa Vật lý trị liệu - Hoạt động trị liệu		
13	Lý Thị Duyên	001193/LS-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Điều dưỡng Khoa Vật lý trị liệu - Hoạt động trị liệu		
14	Nguyễn Tuấn Hiếu	000628/LS-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Kỹ thuật y Khoa Vật lý trị liệu - Hoạt động trị liệu		

15	Lộc Văn Vượng	000610/LS-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Kỹ thuật y Khoa Vật lý trị liệu - Hoạt động trị liệu		
16	Vy Mai Hương	003552/LS-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Kỹ thuật y Khoa Vật lý trị liệu - Hoạt động trị liệu		
17	Hoàng Thị Hiền	001631/LS-CCHN	Theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Điều dưỡng Khoa Vật lý trị liệu - Hoạt động trị liệu		
18	Hoàng Thị Đức Hải	004407/LS-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Điều dưỡng Khoa Vật lý trị liệu - Hoạt động trị liệu		
19	Lộc Đình Hải	004400/LS-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại TT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV, ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng.	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Y sĩ Khoa Vật lý trị liệu - Hoạt động trị liệu		
20	Nông Thị Nga	000117/LS-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Bác sĩ Khoa Vật lý trị liệu - Hoạt động trị liệu	Phòng khám Chuyên khoa nhi số 124 đường Ngô Quyền, phường Kỳ Lừa ((Từ 17h30 phút đến 21h00 phút thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần; Từ 8h00 phút đến 21h00 phút thứ 7 và CN hàng tuần)	Bổ sung
VI	Khoa Khám bệnh Đa khoa						
1	Lý Văn Hưng	000683/LS - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, Chẩn đoán hình ảnh	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Bác sĩ Phó trưởng khoa khám bệnh đa khoa	Phòng Đa khoa Lộc Bình (Từ 7h00 phút đến 11h30 phút; từ 13h30 phút đến 17h00 phút thứ 7 và CN hàng tuần)	
2	Lý Bích Ngọc	000453/LS-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Điều dưỡng Phụ trách Điều dưỡng trưởng khoa khám bệnh đa khoa		

			tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuan chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y				
3	Vũ Thanh Vân	002899/LS- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa và Y học cổ truyền	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Bác sĩ Khoa Khám bệnh Đa khoa		
4	Vũ Thị Lan	002605/LS- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Bác sĩ Khoa Khám bệnh đa khoa	PK chuyên khoa Tai Mũi Họng số 18 Đình Tiên Hoàng Phường Chi Lăng, TP.Lạng Sơn (Từ 17h30 phút đến 21h00 phút thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần; Từ 7h00 phút đến 21h00 phút thứ 7 và CN hàng tuần)	
5	Hoàng Văn Quyền	000008/ LS- GPHN	Y khoa	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Bác sĩ Khoa Khám bệnh đa khoa		
6	Tôn Việt Hồng	004179/LS- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Bác sĩ Khoa khám bệnh đa khoa	PK Răng hàm mặt Nha khoa Đồng Đăng số 10 đường Bắc Sơn, Khu ga, TT Đồng Đăng, H Cao Lộc, T Lạng Sơn(Từ 11h45 đến 11h20 phút và 17h15 đến 19h30 phút thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần; Từ 7h30 phút đến 18h00 phút thứ 7 và CN hàng tuần)	
7	Nông Minh Trường	001555/LS- CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 23/2009/TT-BYT ngày 01/12/2009 của Bộ Y tế Ban hành tiêu chuẩn nghề vụ các nghạch việc chức kỹ thuật y học	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Kỹ thuật y khoa Khám bệnh Đa khoa		
8	Kiều Diệu Linh	002964/LS- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuan chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Kỹ thuật y Khoa Khám bệnh đa khoa		

9	Đỗ Ngọc Hà	003204/LS-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Kỹ thuật y Khoa khám bệnh đa khoa		
10	Nguyễn Văn Ngọc	001653/LS-CCHN	Theo Quy định tại Thông tư số 23/2009/TT-BYT ngày 01/12/2009 củ Bộ Y tế Ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức kỹ thuật y học	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Kỹ thuật y Khoa Khám bệnh đa khoa		
11	Lý Thị Lanh	004174/LS-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh đa khoa		
12	Dương Uyển Nhi	000085/LS-GPHN	Điều dưỡng	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh đa khoa		
13	Ngô Minh Liễu	003342/LS-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh đa khoa		
14	Hoàng Văn Toàn	001613/LS-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Kỹ thuật y Khoa Khám bệnh đa khoa		
15	Nông Thị Như	003725/LS-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh đa khoa		

16	Triệu Thanh Thủy	003074/LS-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7:00 -11:30; 13:30 -17:00 (Từ thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh đa khoa		
----	------------------	----------------	--	--	---	--	--

Lạng sơn, ngày 17 tháng 07 năm 2025

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

Triệu Quang Phú

- ¹ Ghi rõ từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.
- ² Ghi cụ thể thời gian làm việc từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.
- ³ Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm.
- ⁴ Ghi cụ thể thời gian làm việc từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác.
- ⁵ Ghi thêm ngôn ngữ mà người hành nghề nước ngoài sử dụng trong KBCB (nếu có)
- ⁶ Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu.